

Bản án số: 86/2024/HS-ST

Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Bà Lương Thị Khuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**
Ông Quàng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 23/02/2024, đối với bị cáo:

Cà Văn N, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản T, xã Y, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông: Cà Văn P và con bà: Quàng Thị B; vợ: Tòng Thị T, có 02 người con, con lớn sinh 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 29/12/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại Bản T, xã Y, Sông Mã đến nhà Cà Văn N, sinh năm 1990, trú tại bản T, xã Y để test thử ma túy đối với N theo phiếu tố giác, phát

giác của quần chúng nhân dân về việc N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi làm việc với N, tổ công tác yêu cầu N nếu có cất giấu đồ vật vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, N đã lấy dưới đệm ngủ ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác, N khai nhận là Heroine và Hồng phiến cất giấu để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ vật chứng nghi ma túy.

Ngày 30/12/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của N, kết quả: 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của N có tổng khối lượng 0,14 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu N1; Số chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,07 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu là N2.

Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam;

- Mẫu ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam loại Methamphetamine và 0,07 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 29/12/2023, Cà Văn N đem theo số tiền 70.000đ đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 12 thuộc địa phận xã Y, Sông Mã, sau đó N xin đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đi đường từ Bản T, xã Y đến khu vực bản N, xã Đ để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi, N xuống xe đi bộ trong bản Nộc Cốc thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ven đường, N hỏi mua ma túy thì người này nói có bán và hỏi N mua bao nhiêu tiền, N nói mua 50.000đ Heroine và 20.000đ viên Hồng phiến, đồng thời N đưa cho người này số tiền 70.000đ, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong người

ra đưa cho N 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Hồng phiến và Heroine, N nhận gói ma túy cất trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về, trên đường về N có xin đi nhờ xe của một người đàn ông khác qua đường về đến Bản T, xã Y rồi đi bộ vào nhà. Đến nhà, N cất giấu gói ma túy mua được dưới đệm ngủ để khi nào lên cơn nghiện thì sẽ sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã Y đến yêu cầu test thử ma túy, đồng thời yêu cầu N giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, N đã lấy gói ma túy đang cất giấu giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số: 36/CT-VKSSM ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Cà Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi là vi phạm pháp luật, Toà án xét xử là không oan sai.

- Kiểm sát viên sau khi trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 14 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, tổ công tác Công an xã Y, Sông Mã đến nhà Cà Văn N ở Bản T, xã Y, Sông Mã để test thử ma túy đối với N. Khi tổ công tác đến nhà gặp N và yêu cầu N giao nộp những đồ vật, tài liệu có liên quan đến ma túy thì N lấy từ dưới đệm ngủ ra 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,21 gam, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Heroine và Methamphetamine. Mục đích Tàng trữ để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Cà Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; căn cứ vào khối lượng ma túy và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung, đồng thời có thời gian cho bị cáo cai bỏ ma túy.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông không rõ danh tính theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Bản Nộc Cốc,

xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên như: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Cà Văn N 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 29 ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 07/3/2024.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

